

Số: 11/BCTĐ-HĐTĐ

Tây Ninh, ngày 27 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm:
“Dịch vụ tin nhắn SMS của các hệ thống thông tin
dùng chung của tỉnh”

Kính gửi: Ban Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh.

Trên cơ sở Tờ trình của Trung tâm Chuyển đổi số về việc Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: “Dịch vụ tin nhắn SMS của các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh”, Hội đồng Thẩm định đã tiến hành thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm trên từ ngày 19/5/2025 đến ngày 27/5/2025 và báo cáo kết quả thẩm định như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/07/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 09 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17 tháng 11 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 99/2025/NQ-HĐND ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành quy định, phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công và mua sắm hàng hóa, dịch vụ của tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 59/QĐ-SKHCN ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 1177/KH-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Tây Ninh năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 27/TB-SKHCN ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc chào giá cung cấp dịch vụ “Dịch vụ tin nhắn SMS của các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh”;

Căn cứ các bảng chào giá của các đơn vị cung cấp dịch vụ: Viễn thông Tây Ninh; Công ty Cổ phần Viễn thông Di động (VTX); Công ty Cổ phần Truyền thông Dịch vụ Số.

Căn cứ Tờ trình ngày 19 tháng 5 năm 2025 của Trung tâm Chuyển đổi số về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: “Dịch vụ tin nhắn SMS của các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh”;

Căn cứ Quyết định số 47/QĐ-SKHCN ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh về việc thành lập Hội đồng thẩm định các Kế hoạch thuê dịch vụ và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu về lĩnh vực công nghệ thông tin.

2. Thông tin cơ bản

- Chủ đầu tư: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh.
- Giá trị dự toán: **273.853.528 đồng** (*Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi ba triệu tám trăm năm mươi ba nghìn năm trăm hai mươi tám đồng*).
- Năm ngân sách, năm tài chính của dự toán: năm 2025.
- Nguồn vốn: Nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ giao cho Sở Khoa học và Công nghệ (tại Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025

và Quyết định số 59/QĐ-SKHCN ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ).

3. Tóm tắt nội dung văn bản trình duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- a) Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện: 0 đồng.
- b) Tổng giá trị phần công việc chưa thực hiện mà không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: 0 đồng.
- c) Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 273.853.528 đồng.
- d) Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 0 đồng.
- đ) Tổng giá trị các phần công việc: 273.853.528 đồng.
- e) Tổng mức đầu tư của dự toán: 273.853.528 đồng. *(Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi ba triệu tám trăm năm mươi ba nghìn năm trăm hai mươi tám đồng).*

4. Tổ chức thẩm định:

a) Đơn vị thẩm định là: Hội đồng thẩm định các Kế hoạch thuê dịch vụ và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu về lĩnh vực công nghệ thông tin tại Quyết định số 47/QĐ-SKHCN ngày 15/4/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh.

b) Cách thức làm việc

Hội đồng thẩm định tiến hành làm việc độc lập từng thành viên theo sự phân công nhiệm vụ của Chủ tịch. Sau đó, Hội đồng họp để thống nhất kết quả, nếu kết quả có nội dung khác biệt thì các thành viên tiến hành biểu quyết và ý kiến khác biệt sẽ được ghi nhận lại.

II. TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Căn cứ pháp lý để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Tổng hợp kết quả thẩm định về căn cứ pháp lý:

Kết quả thẩm định về căn cứ pháp lý của việc lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu được tổng hợp theo **Bảng số 1** dưới đây:

Bảng số 1

STT	Nội dung kiểm tra	Kết quả thẩm định	
		Có	Không có
	(1)	(2)	(3)

1	Kế hoạch số 1177/KH-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Tây Ninh năm 2025	X	
2	Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025 cho Sở Khoa học và Công nghệ	X	
3	Quyết định số 59/QĐ-SKHCN ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025	X	
4	Thông báo số 27/TB-SKHCN ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc chào giá cung cấp dịch vụ “Dịch vụ tin nhắn SMS của các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh”	X	
5	Các văn bản pháp lý có liên quan khác	X	

b) Ý kiến thẩm định về căn cứ pháp lý: phù hợp.

2. Phân chia dự án thành các gói thầu:

Trung tâm chuyển đổi số phân chia kế hoạch lựa chọn nhà thầu thành 01 gói thầu: “Dịch vụ tin nhắn SMS của các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh” là phù hợp với tính chất hạng mục công việc.

3. Nội dung tờ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Phần công việc không thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Phần công việc đã thực hiện: Không có.
- Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: Không có.
- Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Không có.

b) Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Hội đồng thẩm định kiểm tra và có ý kiến về kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các nội dung theo **Bảng số 2** dưới đây:

Bảng số 2

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH NỘI DUNG KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU			
STT	Nội dung thẩm định	Kết quả thẩm định	
		Tuân thủ, phù hợp	Không tuân thủ hoặc không phù hợp
	(1)	(2)	(3)
1	Tên gói thầu, bao gồm cả nội dung công việc chính của gói thầu	X	
2	Giá gói thầu	X	
3	Nguồn vốn	X	
4	Hình thức lựa chọn nhà thầu	X	
5	Phương thức lựa chọn nhà thầu	X	
6	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	X	
7	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	X	
8	Loại hợp đồng	X	
9	Thời gian thực hiện gói thầu	X	
10	Tùy chọn mua thêm	X	
11	Giám sát hoạt động đấu thầu	X	

- Ý kiến thẩm định về nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Căn cứ nội dung trình của Trung tâm Chuyển đổi số về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: “Dịch vụ tin nhắn SMS của các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh”, Hội đồng Thẩm định nhận xét nội dung kế hoạch lựa chọn nhà

thầu phù hợp với Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 và Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/2/2024.

c) Ý kiến thẩm định về tổng giá trị của các phần công việc: Hội đồng thẩm định đề nghị Trung tâm Chuyển đổi số thực hiện các phần công việc đã thực hiện, phần công việc chưa thực hiện mà không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu, phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu, phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có) không được vượt tổng mức dự toán được duyệt.

III. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét về nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Trên cơ sở tổng hợp kết quả thẩm định theo từng nội dung nêu trên, Hội đồng Thẩm định thống nhất với đề nghị của Trung tâm Chuyển đổi số về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: “Dịch vụ tin nhắn SMS của các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh”.

2. Kiến nghị

Trên cơ sở Tờ trình của Trung tâm Chuyển đổi số và kết quả thẩm định, phân tích như trên, Hội đồng Thẩm định kính đề xuất Ban Giám đốc Sở phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu nhà thầu Dự toán mua sắm: “Dịch vụ tin nhắn SMS của các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh”.

Sau khi được Ban Giám đốc Sở phê duyệt, Trung tâm Chuyển đổi số có trách nhiệm tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy trình đã được quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm Chuyển đổi số;
- Lưu: Hội đồng thẩm định.

CHỦ TỊCH

DANH MỤC TÀI LIỆU

(Kèm theo Báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu)

STT	Nội dung	Ghi chú
1	Tờ trình số 54/TTr-TTCĐS ngày 19/5/2025 của Trung tâm Chuyển đổi số về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: ““Dịch vụ tin nhắn SMS của các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh”	Bản chụp
2	Kế hoạch số 1177/KH-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Tây Ninh năm 2025	Bản chụp
3	Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025 cho Sở Khoa học và Công nghệ	Bản chụp
4	Quyết định số 59/QĐ-SKHCN ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025	Bản chụp
5	Thông báo số 27/TB-SKHCN ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc chào giá cung cấp dịch vụ “Dịch vụ tin nhắn SMS của các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh”	Bản chụp
6	Báo giá của các đơn vị	Bản chụp
7	Phụ lục Danh mục nội dung thực hiện hạng mục: “Dịch vụ tin nhắn SMS của các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh”.	Bản chụp

PHỤ LỤC

Danh mục nội dung thực hiện:

“Dịch vụ tin nhắn SMS của các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh”

(Kèm theo Báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu)

I. Thông tin dịch vụ

Tên dịch vụ: “Dịch vụ tin nhắn SMS của các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh”.

Địa điểm thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh.

Đơn vị sử dụng dịch vụ: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh.

Thời gian cung cấp dịch vụ: 06 tháng.

1. Các hạng mục chính

Dịch vụ tin nhắn SMS của các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh theo cấu trúc, được tích hợp vào các phần mềm dùng chung đang vận hành của tỉnh Tây Ninh phục vụ cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

2. Mục tiêu

Tăng cường bảo mật và xác thực giao dịch: Đảm bảo an toàn thông tin cho người dùng thông qua các phương thức xác thực như OTP, xác minh giao dịch, giảm nguy cơ giả mạo, gian lận.

Nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành: Hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong việc gửi thông báo, chỉ đạo điều hành nhanh chóng, chính xác đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

Cải thiện trải nghiệm người dùng: Giúp người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận thông tin, nhận thông báo kịp thời về các thủ tục hành chính, lịch làm việc, kết quả xử lý hồ sơ mà không cần truy cập internet.

Giảm thiểu gián đoạn trong quá trình vận hành phần mềm: Đảm bảo hệ thống luôn duy trì kênh liên lạc ổn định, hạn chế tối đa các sự cố do gián đoạn thông tin, góp phần nâng cao hiệu suất làm việc của hệ thống.

Thúc đẩy chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước: Hướng tới xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành và phục vụ người dân.

3. Nội dung, quy mô và phạm vi dịch vụ

3.1. Nội dung

Dịch vụ tin nhắn SMS của nhà mạng nhằm mục đích phục vụ cho việc vận hành các phần mềm của tỉnh để gửi thông báo và xác thực đến người dùng sử dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh.

*** Các đối tượng bao gồm:**

+ Người dân, doanh nghiệp, tổ chức liên quan đến dịch vụ phần mềm của tỉnh.

+ Cán bộ, công chức, viên chức liên quan đến việc vận hành và sử dụng hệ thống phần mềm của tỉnh.

3.2. Quy mô

- Cung cấp Dịch vụ tin nhắn SMS của các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh với quy mô như sau:

+ Số lượng nhà mạng nhắn tin gồm: Vinaphone, Mobiphone, Viettel, Vietnammobile, Itelecom, Gmobile/Gtel/Beeline. Ngoài ra có thể thêm các nhà mạng khác nếu có yêu cầu.

3.3. Phạm vi sử dụng

- Gửi thông báo trên các hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh.

- Gửi các thông báo quan trọng khác đến Lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức liên quan.

3.4. Địa điểm thực hiện:

Trung tâm Chuyển đổi số thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh.

3.5. Đơn vị sử dụng dịch vụ:

Trung tâm Chuyển đổi số thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh.

4. Cước phí dịch vụ như sau:

STT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến/tháng	Ghi chú
1	Nhắn tin đến số điện thoại mạng BEELINE/GMOBILE/GTEL	Tin nhắn	4	Số lượng phát sinh theo thực tế
2	Nhắn tin đến số điện thoại mạng ITEL	Tin nhắn	202	
3	Nhắn tin đến số điện thoại mạng MOBIFONE	Tin nhắn	30.145	

4	Nhắn tin đến số điện thoại mạng VIETNAMOBILE	Tin nhắn	364	
5	Nhắn tin đến số điện thoại mạng VIETTEL	Tin nhắn	63.191	
6	Nhắn tin đến số điện thoại mạng VINAPHONE	Tin nhắn	55.849	
7	Phí duy trì dịch vụ	Tháng/Brandname	6	
8	Phí khởi tạo dịch vụ	Lần/Brandname	1	

Lưu ý:

1. Tên Brandname là 11 ký tự.
2. Độ dài của mỗi tin nhắn (01 SMS) là: 160 ký tự (là tiếng việt không dấu bao gồm cả khoảng trắng).

II. YÊU CẦU CHUNG

1. Yêu cầu về chất lượng dịch vụ

a) Hệ thống đảm bảo các tính năng yêu cầu như sau:

- Gửi tin nhắn thương hiệu (BRANDNAME TAYNINHEGOV).
- Gửi tin nhắn thông báo.
- Gửi tin nhắn hàng loạt.
- Gửi tin nhắn theo kịch bản được xây dựng trước.
- Báo cáo và thống kê chi tiết.
- Tích hợp API với hệ thống phần mềm khác.
- Đảm bảo an toàn thông tin, dữ liệu theo quy định của pháp luật.
- Thời gian hoạt động thông suốt 24/24.

b) Thời gian phản hồi hỗ trợ

- Từ ngày thứ 2 đến hết ngày thứ 6 hàng tuần, trừ các ngày nghỉ lễ theo quy định.
- Với các hỗ trợ liên lạc qua điện thoại, trung tâm hỗ trợ của bên cho bên cung cấp dịch vụ sẽ hỗ trợ khách hàng ngay lập tức trong giờ làm việc trong các ngày làm việc:

Sáng: từ 7 giờ đến 11 giờ 30.

Chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 30.

- Với các yêu cầu hỗ trợ ngoài giờ làm việc, bên cung cấp dịch vụ sẽ tiếp nhận yêu cầu thông qua số điện thoại nóng được cung cấp cho bên sử dụng dịch vụ khi bàn giao và khởi tạo dịch vụ theo hợp đồng.

- Với các yêu cầu hỗ trợ gửi qua email thời gian phản hồi là 02 giờ làm việc trong thời gian làm việc chính thức của bên cung cấp dịch vụ.

2. Yêu cầu về kỹ thuật, công nghệ

- Hỗ trợ gửi tin nhắn qua tên thương hiệu (Brandname).

- Hệ thống đảm bảo lưu trữ dữ liệu đồng nhất bao gồm các trường thông tin như sau:

STT	Trường thông tin	Ghi chú
1	Mã định danh	
2	Số điện thoại	
3	Mã loại tin nhắn	
4	Nhà mạng	
5	Nội dung tin	
6	Thời gian gửi tin	
7	Trạng thái gửi	
8	Trạng thái nhà mạng	
9	Số tin	
10	Lỗi gửi tin (nếu gửi thất bại)	

- Hỗ trợ nhiều nhà mạng gồm: Vinaphone, Mobifone, Viettel, Vietnammobile, Itelecom, Gmobile/Gtel/Beeline. Ngoài ra có thể thêm các nhà mạng khác nếu có yêu cầu.

- Hệ thống cung cấp dịch vụ được thiết kế theo mô hình phân tán, các module có thể được cài đặt nhiều máy chủ khác nhau, đáp ứng nhu cầu chia tải và chịu lỗi.

- Cung cấp công cụ gửi tin nhắn tự động theo nhóm (nền tảng web hoặc ứng dụng), trong đó đảm bảo các tính năng:

- + Tạo nhóm gửi tin nhắn;
- + Thực hiện gửi tin theo nhóm (gửi ngay hoặc hẹn lịch gửi) và có thông báo tình trạng;
- + Tạo tài khoản và phân quyền sử dụng;
- + Báo cáo thống kê.
- Cung cấp giao diện thống kê sản lượng tin nhắn và Xuất báo cáo theo tùy chọn thời gian (nền tảng web hoặc ứng dụng).
- Hệ thống cần có chế độ sao lưu dự phòng tối thiểu 12 tháng.
- Hệ thống cần đáp ứng nhu cầu cung cấp dịch vụ lớn.

3. Yêu cầu về khả năng kết nối liên thông, an toàn thông tin và các yêu cầu phi chức năng của hệ thống

- Hệ thống cung cấp API tích hợp với các hệ thống phần mềm khác.
- Hệ thống cung cấp dịch vụ cần được trang bị 5 lớp bảo mật gồm: Người dùng, ứng dụng, cơ sở dữ liệu, hệ điều hành, mạng.
- + Lớp Mạng: Kết nối kênh riêng, các kết nối nội bộ và kết nối Internet được trang bị các thiết bị bảo mật Firewall, IDP để phát hiện và ngăn cản các truy cập trái phép từ bên ngoài hoặc nội bộ vào hệ thống. Các cổng dịch vụ INBOUND, OUTBOUND chỉ được mở cho những địa chỉ IP được phép truy cập. Ngoài ra kết nối giữa đối tác và hệ thống cung cấp dịch vụ được cung cấp qua VPN.
- + Lớp Hệ điều hành: Hệ thống được cài đặt trên tài khoản dành riêng (không dùng tài khoản admin), mật khẩu đăng nhập được thay đổi định kỳ.
- + Lớp Cơ sở dữ liệu: dữ liệu lưu trữ trong cơ sở dữ liệu được mã hoá bao gồm: tài khoản đăng nhập, dữ liệu khách hàng (số điện thoại, nội dung tin nhắn)
- + Lớp Ứng dụng: ứng dụng xác thực kết nối gửi tin qua tài khoản đăng nhập. Tài khoản đăng nhập sẽ bị tạm khoá nếu ứng dụng phát hiện có những truy cập bất thường. Kết nối qua Internet sử dụng bảo mật SSL cho mọi địa chỉ Web của hệ thống.
- + Lớp Người dùng: xác thực người dùng qua username/password. Người dùng được phân quyền theo từng khu vực chức năng. Các thao tác quản trị, cập nhật chỉ được thực hiện tại chỗ qua mạng nội bộ, không được phép truy cập từ xa.
- Mã hóa dữ liệu: toàn bộ dữ liệu người dùng bao gồm nội dung tin nhắn, số điện thoại được mã hóa đảm bảo tính bảo mật thông tin.

4. Công tác triển khai và đào tạo, hướng dẫn sử dụng

4.1. Công tác triển khai:

- Công tác triển khai phải tuân thủ tuyệt đối các quy chế, quy định về triển khai, lắp đặt, cài đặt các hệ thống công nghệ thông tin cũng như các quy định khác có liên quan.

- Lập kế hoạch và làm công tác chuẩn bị chu đáo trước khi triển khai.

4.2. Đào tạo, hướng dẫn sử dụng:

- Phạm vi, đối tượng đào tạo, hướng dẫn sử dụng: Cán bộ quản lý và vận hành trực tiếp hệ thống nhắn tin.

- Yêu cầu:

- + Có tài liệu hướng dẫn chi tiết.

- + Hướng dẫn chi tiết theo các tính năng của hệ thống.